TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày: 21- 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Hồng**
Bà **Trần Thị Thu Hà**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tấn Thành** – Thư ký TAND huyện Vũng Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Ngọc Lưỡng** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS, ngày 16 tháng 01 năm 2025; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Văn H sinh ngày 01/01/1980; tại: xã T, huyện V; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn M, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1955; Anh chị em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Nhân thân: Ngày 06/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 06/12/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: **Lê Thị Tuyết H1**, sinh năm 2001 (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Nơi thường trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 17 giờ ngày 30/11/2024, Trần Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64K3-2462 đến nhà anh Nguyễn Thành P, sinh năm 1974 tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long dự tiệc rượu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày , H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64K3-2462 lưu thông trên đường đal liên ấp B - ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long để về nhà. Khi điều khiển xe ngang nhà chị Lê Thị Tuyết H1, sinh năm 2001; Nơi thường trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, thì H đậu xe trên đường đal, đi bộ vào. Khi đến sân nhà chị H1, thấy cửa chính không khóa trong (cửa quấn bằng sợ dây chuối), cả nhà đã ngủ, nên H nảy sinh ý định vào nhà trộm điện thoại. H mở cửa chính vào phòng khách, thấy có một cái giường có người nằm ngủ bên trong mùng đang trùm chăn. H đi đến buồng ngủ được che bằng tấm vải màu đỏ, vào bên trong buồng ngủ lấy trộm một điện thoại di động đang sạc để trên giường rồi ra ngoài điều khiển xe về nhà.

Khoảng 23 giờ cùng ngày chị H1 phát hiện mất điện thoại di động nên nói với em chồng là chị Văn Thị Mỹ D, sinh ngày 01/11/2005, nơi thường trú ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long và nghi vấn H là người lấy điện thoại. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày D điện thoại cho H hỏi thì H thừa nhận đã lấy điện thoại và hẹn sang ngày 01/11/2024 sẽ mang điện thoại đến trả chị H1. Sáng 01/11/2024 chị H1 đến nhà anh Võ Thanh L, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, nhờ anh L đến nhà H lấy lại điện thoại di động. Sau đó L đến gặp H lấy lại điện thoại di động cho H1, rồi chị H1 đến trình báo Công an xã T về việc bị mất điện thoại di động. Công an xã T tiếp nhận nguồn tin, sau đó chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra thụ lý theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 43/KL –HĐ ĐGTS ngày 03/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V định giá điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu trắng đã qua sử dụng có giá trị thành tiền là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Ngày 04/12/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trần Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý vật chứng trong vụ án: Không

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị Tuyết H1 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì khác.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 64K3-2462 là của Lê Văn T sinh năm 1982 địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long giao H làm phương tiện để chở bia giao cho khách. Ngày 30/12/2024 T không biết H điều khiển xe mô tô đi trộm nên không xử lý.

Bản cáo trạng số: 06/QĐ-VKSHVL ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Trần Văn H về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn H, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Trần Văn H 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng đến 02 năm về tội "Trộm cắp tài sản".

* Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo H: Không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm. Bị cáo Trần Văn H đã có hành vi lén lút lấy trộm một điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu trắng đã qua sử dụng của chị Lê Thị Tuyết H1 có giá trị thành tiền là 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Khi thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của bị hại, bị cáo nhận thức được việc làm đó là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả đồng thời mong muốn lấy được tài sản của bị hại để tiêu xài, do đó lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố Trần Văn H về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan sai đối với bị cáo.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân từng bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo vẫn tiếp tục trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Tần Văn H2 có bác ruột là Liệt sĩ Trần Văn T1, bị hại Lê Thị Tuyết H1 đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Lê Thị Tuyết H1 lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý vật chứng trong vụ án: Không

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 64K3-2462 là của Lê Văn T sinh năm 1982 địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long giao H2 làm phương tiện để chở bia giao cho

khách. Ngày 30/12/2024 T không biết H2 điều khiển xe mô tô đi trộm nên không xử lý.

[8] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm về mức hình phạt dành cho bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày bị cáo nhận quyết định thi hành án đi chấp hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Lê Thị Tuyết H1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý vật chứng trong vụ án: Không

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 64K3-2462 là của Lê Văn T sinh năm 1982 địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long giao H làm phương tiện để chở bia giao cho khách. Ngày 30/12/2024 T không biết H điều khiển xe mô tô đi trộm nên không xử lý.

5. Về án phí hình sự: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ sau ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- CQĐT Công an huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Tuyền